

## CHƯƠNG TRÌNH GIÁO DỤC ĐẠI HỌC

Trình độ đào tạo: Đại học

Ngành: Quản lý Tài nguyên và Môi trường

### ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN KINH TẾ TÀI NGUYÊN MÔI TRƯỜNG

1. Tên học phần: KINH TẾ TÀI NGUYÊN MÔI TRƯỜNG

2. Mã học phần: ENV3006

3. Số tín chỉ: (Ghi tổng số tín chỉ của HP) 03

Học phần: *Bắt buộc*

Lý thuyết:

39 tiết

Thực hành (thực hành, thảo luận, bài tập, kiểm tra):

6 tiết

Tự học:

90 giờ

4. Phân bố thời gian

Thời điểm thực hiện: Học kỳ 6 (trong chương trình đào tạo)

Số tiết/ tuần: 03 tiết

Tổng số tuần: 15 tuần

5. Bộ môn/ Khoa phụ trách: Khoa Môi trường

6. Điều kiện ràng buộc:

7. Mô tả học phần

Học phần giúp sinh viên hiểu được các vấn đề liên quan về kinh tế tài nguyên môi trường, cơ sở để ra các quyết định kinh tế liên quan đến tài nguyên môi trường. Đồng thời, học phần cũng giúp sinh viên tiếp cận được những mô hình kinh tế điển hình trên thế giới liên quan đến tài nguyên môi trường và hướng phát triển, mô hình phù hợp đảm bảo phát triển bền vững, bảo vệ môi trường.

8. Mục tiêu học phần

Học phần này nhằm trang bị cho sinh viên:

8.1. Về kiến thức:

- Trình bày được các vấn đề cơ bản về kinh tế tài nguyên môi trường, có cơ sở để ra quyết định kinh tế liên quan đến tài nguyên và môi trường.
- Đánh giá được tính hiệu quả của các mô hình kinh tế tài nguyên và môi trường hiện tại;

- Ứng dụng kiến thức, kỹ năng được học để nghiên cứu, đề xuất mô hình, giải pháp nhằm đảm bảo phát triển kinh tế gắn với bảo vệ môi trường và khai thác bền vững tài nguyên thiên nhiên.

### 8.2. Về kỹ năng:

- Sinh viên có kỹ năng: phân tích tính hiệu quả của các mô hình kinh tế tài nguyên; đánh giá tính phù hợp của các mô hình chính sách về kinh tế tài nguyên môi trường để phát triển bền vững.

### 8.3. Về năng lực tự chủ và trách nhiệm

- Có ý thức bảo vệ tài nguyên môi trường trong việc ra các quyết định liên quan đến phát triển kinh tế và tài nguyên môi trường.

## 9. Nhiệm vụ của sinh viên

### 9.1. Nhiệm vụ

- Nghiên cứu giáo trình, tài liệu (cá nhân, nhóm), thực hành (cá nhân, nhóm); chuẩn bị các ý kiến hỏi, đề xuất khi nghe giảng; sưu tầm, nghiên cứu các tài liệu có liên quan đến nội dung của từng phần, từng chương, mục hay chuyên đề theo sự hướng dẫn của giảng viên;

- Tham dự đầy đủ các giờ giảng của giảng viên và các buổi tổ chức thảo luận dưới sự hướng dẫn và điều khiển của giảng viên theo quy chế.

### 9.2. Nội dung cần đạt

- Kiến thức:

+ Vận dụng kiến thức để đánh giá được tính hiệu quả của các mô hình kinh tế tài nguyên và môi trường hiện tại; đề xuất mô hình, giải pháp nhằm đảm bảo phát triển kinh tế gắn với bảo vệ môi trường và khai thác bền vững tài nguyên thiên nhiên

- Kỹ năng:

+ Thành thạo phân tích tính hiệu quả của các mô hình kinh tế tài nguyên, tính phù hợp của các mô hình để PTBV.

- Thái độ:

+ Nhận thức tầm quan trọng của bảo vệ môi trường trong việc ra các quyết định liên quan đến phát triển kinh tế.

## 10. Tài liệu tham khảo

### 10.1. Tài liệu chính

[1]. Nguyễn Văn Song & Vũ Thị Phương Thủy (2006), Giáo trình Kinh tế tài nguyên môi trường, Trường ĐH Nông nghiệp I.

### 10.2. Tài liệu tham khảo

[2]. Hoàng Xuân Cơ (2005), Giáo trình Kinh tế môi trường, NXB Giáo dục.

[3]. Environmental & Natural resource economics, Tom Tietenberg and Lynne Lewis

(9 Edition) (2011), Pearson.

[4]. Natural resource & Environmental Economics, Tony Prato (1998), Iowa State University Press.

### 11. Trang, thiết bị dạy - học:

Máy tính, máy chiếu, loa

### 12. Tiêu chuẩn đánh giá sinh viên

Theo Điều 10, Điều 19, Điều 21, Điều 22 của Quy chế đào tạo đại học và cao đẳng chính quy theo hệ thống tín chỉ ban hành kèm theo Quyết định số 43/2007/QĐ-BGDĐT, ngày 15 tháng 8 năm 2007 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo, sinh viên tham dự học mỗi học phần được đánh giá loại đạt nếu:

- Có đăng ký học học phần đúng thời hạn và đảm bảo điều kiện tiên quyết vào đầu mỗi học kỳ với phòng Đào tạo nhà trường.

- Tích cực tham dự lớp học, hoàn thành đầy đủ các điểm đánh giá bộ phận (Ai) và điểm kết thúc học phần (ĐKTHP). Sinh viên vắng mặt không có lý do chính đáng trong buổi kiểm tra đánh giá điểm bộ phận hoặc thi kết thúc học phần sẽ nhận điểm 0.

- Có điểm học phần (ĐHP) đạt một trong các mức điểm A, B, C, D.

### 13. Thang điểm

Thang điểm tính theo Quy chế đào tạo đại học và cao đẳng chính quy theo hệ thống tín chỉ ban hành kèm theo Quyết định số 43/2007/QĐ- BGDĐT, ngày 15 tháng 8 năm 2007 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo và Thông tư số 57/2012/TT-BGDĐT, ngày 27/12/2012 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế đào tạo đại học và cao đẳng chính quy theo hệ thống tín chỉ ban hành kèm theo Quyết định số 43/2007/QĐ- BGDĐT, ngày 15 tháng 8 năm 2007 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo, cụ thể như sau:

Xếp loại		Thang điểm 10	Thang điểm chữ	Thang điểm 4
Đạt (Tích lũy)	Giỏi	9,0 – 10,0	A+	4,0
		8,5 – 8,9	A	3,8
	Khá	8,0 – 8,4	B+	3,5
		7,0 – 7,9	B	3,0
	Trung bình	6,5 – 6,9	C+	2,5
		5,5 – 6,4	C	2,0
	Trung bình yếu	5,0 – 5,4	D+	1,5
		4,0 – 4,9	D	1,0
Không đạt	Kém	< 4,0	F	0

## **14. Nội dung học phần**

### **Chương 1 . GIỚI THIỆU CHUNG VỀ KINH TẾ TÀI NGUYÊN MÔI TRƯỜNG, TÂM NHÌN**

*Tổng số: 3 tiết, trong đó Lý thuyết: 3 tiết, Thảo luận: 0 tiết; Tự học: 6 giờ*

1. Vai trò, lịch sử hình thành môn học
2. Cơ sở lý thuyết nghiên cứu môn học
3. Đối tượng, nhiệm vụ và phương pháp nghiên cứu
4. Tâm nhìn của tương lai

### **Chương 2 . MÔI TRƯỜNG VÀ PHÁT TRIỂN**

*Tổng số: 4 tiết, trong đó Lý thuyết: 4 tiết, Thảo luận: 0 tiết; Tự học: 8 giờ*

1. Quan hệ giữa phát triển kinh tế & môi trường
2. Phát triển bền vững, khái niệm & thước đo phát triển bền vững
  - 2.1. Khái niệm
  - 2.2. Phân loại
  - 2.3. Điều kiện để PTBV
  - 2.4. Nguyên tắc PTBV
  - 2.5. Thước đo về PTBV
3. Phát triển kinh tế & BVMT ở Việt Nam

### **Chương 3 . KINH TẾ TÀI NGUYÊN CÓ THỂ TÁI TẠO**

*Tổng số: 9 tiết, trong đó Lý thuyết: 9 tiết, Thảo luận: 0 tiết; Tự học: 18 giờ*

1. Lý thuyết chung về kinh tế tài nguyên có thể tái tạo
2. Lý thuyết sử dụng tối ưu tài nguyên tái tạo
3. Mô hình kinh tế sử dụng tối ưu tài nguyên tái tạo
  - 3.1. Mô hình kinh tế tài nguyên đất
  - 3.2. Mô hình kinh tế tài nguyên nước
  - 3.3. Mô hình kinh tế tài nguyên rừng
  - 3.4. Mô hình kinh tế thủy sản
  - 3.5. Mô hình kinh tế tận dụng nguồn rác tái chế
4. Những vấn đề sử dụng tài nguyên tái tạo ở Việt Nam

### **Chương 4 . KINH TẾ TÀI NGUYÊN KHÔNG TÁI TẠO**

*Tổng số: 12 tiết, trong đó Lý thuyết: 9 tiết, Thảo luận: 3 tiết; Tự học: 24 giờ*

1. Giới thiệu chung về tài nguyên không tái tạo
2. Các vấn đề, mục đích nghiên cứu
3. Lý thuyết sử dụng tối ưu tài nguyên không tái tạo

4. Mô hình cơ bản của lý thuyết khai thác tài nguyên không tái tạo

5. Một số mô hình kinh tế tài nguyên không tái tạo

Thảo luận: Phân tích các mô hình kinh tế tài nguyên tại Việt Nam, chỉ ra những vấn đề cần cải thiện để đảm bảo phát triển bền vững cho nền kinh tế của đất nước

### **Chương 5 . KINH TẾ Ô NHIỄM MÔI TRƯỜNG**

*Tổng số: 10 tiết, trong đó Lý thuyết: 6 tiết, Thảo luận: 4 tiết; Tự học: 20 giờ*

1. Các ngoại ứng và tính phi hiệu quả trong thị trường

1.1. Ngoại ứng & phân loại ngoại ứng

1.2. Tính phi hiệu quả của ngoại ứng & hàng hoá công cộng ở thị trường

2. Ngoại ứng tối ưu – công cụ kiểm soát ô nhiễm môi trường

2.1. Ô nhiễm tối ưu (Ngoại ứng tối ưu – Optimal Externalities)

2.2. Ngoại ứng & quyền sở hữu theo Ronald Coase

2.3. Thuế ô nhiễm & ô nhiễm tối ưu (Pigou)

2.4. Tiêu chuẩn môi trường (Standard)

2.5. Trợ cấp (Subsidies)

2.6. Biện pháp kinh tế giảm nhẹ ô nhiễm môi trường

2.7. Giấy phép được thải (Tradable Pollution permit)

Thảo luận

### **Chương 6 . PHƯƠNG PHÁP ĐÁNH GIÁ GIÁ TRỊ TÀI NGUYÊN MÔI TRƯỜNG**

*Tổng số: 3 tiết, trong đó Lý thuyết: 3 tiết, Thảo luận: 0 tiết; Tự học: 6 giờ*

1. Giới thiệu chung

2. Các phương pháp đánh giá TNMT

### **Chương 7 . VẤN ĐỀ Ô NHIỄM MÔI TRƯỜNG, KHAI THÁC TÀI NGUYÊN & CHÍNH SÁCH MÔI TRƯỜNG Ở VIỆT NAM**

*Tổng số: 6 tiết, trong đó Lý thuyết: 3 tiết, Thảo luận: 3 tiết; Tự học: 12 giờ*

1. Một số vấn đề ô nhiễm môi trường ở Việt Nam

2. Một số vấn đề sử dụng & khai thác tài nguyên ở Việt Nam

3. Các chính sách môi trường ở Việt Nam hiện nay

Thảo luận: Phân tích thực trạng vấn đề khai thác tài nguyên tại Việt Nam, đề xuất hướng giải quyết những thách thức, các chính sách, mô hình phù hợp để áp dụng nhằm đảm bảo khai thác bền vững các nguồn tài nguyên

### **15. Phương pháp đánh giá học phần**

Quy định số lần kiểm tra bài tập hoặc tiểu luận, thi, số bài thực hành, trọng số của mỗi lần đánh giá:

TP	Chuyên cần	Định kỳ	Thi
----	------------	---------	-----

TC	Trọng số 10%								30%				60%	
	(1)		(2)		(3)		(4)		(5)		(6)		(7)	(8)
	SL	HS	SL	HS	SL	HS	SL	HS	SL	HS	SL	HS	SL	HS
	1	1			1	2					2	1	1	1
Liên hệ với 9.2											x		x	
											x		x	
	x				x						x		x	

- (1) Điểm chuyên cần (vắng học 2% tổng số tiết trừ 1 điểm, tính theo thang điểm 10)
- (2) Điểm kiểm tra thường xuyên trong quá trình học tập;
- (3) Điểm đánh giá nhận thức và thái độ tham gia thảo luận;
- (4) Điểm đánh giá thực hiện bài tập, thực hành;
- (5) Điểm thi giữa kỳ;
- (6) Điểm đánh giá định kỳ;
- (7) Thi kết thúc học phần hoặc Điểm tiểu luận.

Điểm thi kết thúc học phần có trọng số 60%. Hình thức thi: Tự luận

**16. Phương pháp dạy và học:** Giảng dạy lý thuyết kết hợp với thảo luận.

**Ban Giám hiệu**

**Trưởng khoa**

**Người soạn**




**Lê Duy Khương**

**Bùi Thị Nha Trang**